

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Ninh và ông Nguyễn Xuân Hành.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Mỹ Lợi - Thư ký Tòa án Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Hữu Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, Toà án nhân dân Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS, ngày 26/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS, ngày 13/5/2024 đối với bị cáo Lưu Xuân H, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1988; nơi sinh: Xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Con bà: Lưu Thị L; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 02 tháng 02 năm 2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Văn K, sinh năm 1948, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ Văn K: Ông Võ Sỹ C, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nghề nghiệp: làm ruộng, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 18 giờ 25 phút ngày 01/12/2023, tại Km682+900m Quốc lộ A thuộc địa phận thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, Lưu Xuân H điều khiển xe ô tô tải biển số 73C-041.45 trên xe có anh Nguyễn Thái B (sinh năm 1988, chỗ ở: Q, thị xã B, Quảng Bình) ngồi bên ghế phụ, theo hướng N – Bắc đi trên phần đường dành cho xe cơ giới, do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước nên va chạm với xe máy điện không có biển số do ông Võ Văn K (sinh năm 1948; trú tại thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng

Bình) điều khiển chạy cùng chiều phía trước. Hậu quả: ông K bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 03/12/2023 thì tử vong, 02 (hai) phương tiện bị hư hỏng. Lưu Xuân H điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ có giấy phép lái xe hạng C được phép điều khiển xe tải biển số 73C-041.45, không sử dụng rượu, bia, chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

Tại Bản kết luận giám định: 1116/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: Dấu vết móp lún, trượt xước bám dính chất màu đỏ, mất sơn màu đen, ma tít màu trắng và dấu vết trượt xước mất sơn màu đen, ma tít màu trắng ở phần bên phải cản trước và đèn sương xe ô tô biển số 73C - 041.45 có đặc điểm phù hợp với dấu vết cong lệch, trượt xước mất gỉ sắt màu đỏ, bám dính chất màu đen, trắng (dạng sơn, ma tít) và dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen, trắng (dạng sơn, ma tít) ở phần đuôi khung bảo vệ phía sau xe máy điện không có biển số. Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống phần bên phải cản trước xe ô tô biển số 73C - 041.45 va chạm với phần sau khung bảo vệ phía sau xe máy điện không có biển số theo hướng từ sau tới trước so với trục dọc của xe máy điện không có biển số, không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai phương tiện trước khi xảy ra va chạm.

Tại Bản kết luận giám định số 01/2024-GĐPT ngày 08/01/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Q kết luận: Tình trạng kỹ thuật của xe ô tô tải biển số 73C-041.45 hiện tại không đảm bảo điều kiện kỹ thuật hoạt động tham gia giao thông, trước khi xảy ra tai nạn xe hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 26/TB-KLĐG ngày 19/12/2023, Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Q định giá, kết luận: giá trị thiệt hại ô tô tải biển số 73C-041.45 là 25.600.000đ (hai mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng), xe máy điện không có biển số bị hư hỏng có chi phí sửa chữa là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1100/KL-PY ngày 27/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: Nguyên nhân chết của ông Võ Văn K do đa chấn thương đã điều trị không hồi phục.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

+ Ngày 04/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu số 51/QĐ-CSĐT tạm giữ từ Lưu Xuân H gồm: 01 (một) xe ô tô biển số 73C - 041.45, 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73 013462 mang tên chủ xe Nguyễn Thái B do Phòng C1 Công an tỉnh Q cấp ngày 28/4/2022, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, có số 2300276839 cấp ngày 23/10/2023, 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 45010100137 mang tên Lưu Xuân H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 24/02/2022 có giá trị đến 24/02/2027, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0065336 có giá trị đến 22/4/2024.

+ Ngày 04/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu số 52/QĐ-CSĐT tạm giữ của ông Võ Văn K 01 (một) xe máy điện không có biển số.

- Xử lý vật chứng: Ngày 02/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 74/QĐ-CSĐT trả lại cho anh Nguyễn Thái B là

chủ sở hữu xe ô tô biển số 73C-041.45 gồm: 01 (một) xe ô tô biển số 73C-041.45, 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73 013462 mang tên chủ xe Nguyễn Thái B do Phòng C1 Công an tỉnh Q cấp ngày 28/4/2022, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô có số 2300276839 cấp ngày 23/10/2023, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0065336 có giá trị đến 22/4/2024; trả lại cho ông Võ Sỹ C (sinh năm 1972; chỗ ở: thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) là con trai nạn nhân Võ Văn K, người được gia đình ủy quyền giải quyết vấn đề liên quan đến vụ tai nạn giao thông 01 (một) xe máy điện.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lưu Xuân H đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân ông Võ Văn K số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng). Anh Nguyễn Thái B không yêu cầu Lưu Xuân H bồi thường thiệt hại xe ô tô biển số 73C-041.45 bị hư hỏng.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lưu Xuân H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ Luật hình sự xử phạt Lưu Xuân H mức án tù từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Võ Sỹ C trình bày: Không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lưu Xuân H

Bị cáo Lưu Xuân H nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về diễn biến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, tội danh, hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đã gây ra cơ bản giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận của cơ quan định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa được thể hiện: Vào lúc 18 giờ 25 phút ngày 01/12/2023, tại Km682+900m Quốc lộ A thuộc địa phận thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, Lưu Xuân H điều khiển xe ô tô tải biển số 73C-041.45 theo hướng Nam – Bắc đi trên phần đường dành cho xe cơ giới, do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước nên va chạm với xe máy điện không có biển số do ông Võ Văn K điều khiển chạy cùng chiều phía trước, làm ông K bị thương, sau đó thì tử vong. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1100/KL-PY ngày 27/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: Nguyên nhân chết của ông Võ Văn K do đa chấn thương đã điều trị không hồi phục. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Bị cáo Lưu Xuân H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ Luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo với tội danh, điều luật và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng cho những người đang tham gia giao thông trên tuyến đường xảy ra tai nạn mà còn gây ra hậu quả nghiêm trọng về tính mạng và tài sản. Bị cáo nhận thức được rằng người điều khiển xe cơ giới phải có giấy phép lái xe theo quy định và phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn giao thông, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô đi không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước. Tai nạn lỗi thuộc về bị cáo nên đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lưu Xuân H đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lưu Xuân H có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại trung đoàn 176, thuộc sư đoàn I, gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử bị cáo tù nhưng cho hưởng án treo như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Lưu Xuân H đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân ông Võ Văn K số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng), gia đình bị hại và bị cáo thống nhất tự nguyện thỏa thuận phần dân sự. Anh Nguyễn Thái B không yêu cầu Lưu Xuân H bồi thường thiệt hại xe ô tô biển số 73C-041.45 bị hư hỏng, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 02/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 74/QĐ-CSĐT trả lại cho anh Nguyễn Thái B là chủ sở hữu xe ô tô biển số 73C-041.45 gồm: 01 (một) xe ô tô biển số 73C-041.45, 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73 013462 mang tên chủ xe Nguyễn Thái B do Phòng C1 Công an tỉnh Q cấp ngày 28/4/2022, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô có số 2300276839 cấp ngày 23/10/2023, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0065336 có giá trị đến 22/4/2024; trả lại cho ông Võ Sỹ C (sinh năm 1972; chỗ ở: thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) là con trai nạn nhân Võ Văn K, người được gia đình ủy quyền giải quyết vấn đề liên quan đến vụ tai nạn giao thông 01 (một) xe máy điện và các giấy tờ liên quan là phù hợp với quy định của pháp luật nên miễn xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 45010100137 mang tên Lưu Xuân H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 24/02/2022 có giá trị đến 24/02/2027 cần trả lại cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Xuân H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lưu Xuân H phạm “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lưu Xuân H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/5/2024. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án

treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử trả lại cho bị cáo Lưu Xuân H 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 45010100137 mang tên Lưu Xuân H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 24/02/2022 có giá trị đến 24/02/2027.

3. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lưu Xuân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- CA huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS Quảng Ninh;
- UBND xã Vĩnh Long;
- Bị cáo, NGTGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Châu Mạnh Cường